

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần chứng khoán APG (APG) xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh danh mục chứng khoán HSX thực hiện giao dịch ký quỹ tại APG tháng 11 / 2021 như sau:

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	ASM			ASM
3	BIC			BIC
4	BID			BID
5	BMC			BMC
6	BMI			BMI
7	BMP			BMP
8	CII			CII
9	CSM			CSM
10	CTG			CTG
11	CMG			CMG
12	CTD			CTD
13	CTI			CTI
14	CTS			CTS
15	DCM			DCM
16	DHA			DHA
17	DHC			DHC
18	DHG			DHG
19	DIG			DIG
20	DMC			DMC
21	DPM			DPM
22	DPR			DPR
23	DRC			DRC
24	EIB			EIB
25	FCN			FCN
26	FPT			FPT
27	FTS			FTS
28	GAS			GAS
29	GEX			GEX
30	GMC			GMC
31	GMD			GMD
32	HAH			HAH
33	HCM			HCM
34	HDB			HDB
35	HDG			HDG
36	HPG			HPG
37	HSG			HSG
38	IJC			IJC
39	IMP			IMP
40	KBC			KBC

phần

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
41	KDC			KDC
42	KDH			KDH
43	LHG			LHG
44	LIX			LIX
45	MBB			MBB
46	MSN			MSN
47	NBB			NBB
48	NKG			NKG
49	NLG			NLG
50	NTL			NTL
51	NVL			NVL
52	PAC			PAC
53	PHR			PHR
54	PNJ			PNJ
55	PPC			PPC
56	PVT			PVT
57	RAL			RAL
58	REE			REE
59	SAB			SAB
60	SAM			SAM
61	SBT			SBT
62	SCR			SCR
63	SRC			SRC
64	SRF			SRF
65	SSI			SSI
66	STB			STB
67	TCB			TCB
68	TCM			TCM
69	TIX			TIX
70	TDP			TDP
71	TPB			TPB
72	VCB			VCB
73	VCF			VCF
74	VHC			VHC
75	VHM			VHM
76	VIX			VIX
77	VIC			VIC
78	VNM			VNM
79	VPB			VPB
80	VRE			VRE
81	VSC			VSC
82	LPB			LPB
83	VJC			VJC
84	VCG			VCG
85	VCI			VCI
86	ACB			ACB
87	AGG			AGG
88	AMD			AMD
89	ANV			ANV
90	APC			APC
91	BCE			BCE
92	BFC			BFC

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
93	BTP			BTP
94	BWE			BWE
95	C32			C32
96	CCL			CCL
97	CDC			CDC
98	CKG			CKG
99	CLC			CLC
100	CSV			CSV
101	CVT			CVT
102	D2D			D2D
103	DBC			DBC
104	DGC			DGC
105	DGW			DGW
106	DPG			DPG
107	DSN			DSN
108	DVP			DVP
109	FIT			FIT
110	FMC			FMC
111	FRT			FRT
112	GDT			GDT
113	GSP			GSP
114	GVR			GVR
115	HAI			HAI
116	HAX			HAX
117	HDC			HDC
118	HHS			HHS
119	HTI			HTI
120	HTI			HTI
121	HTN			HTN
122	IDI			IDI
123	ITA			ITA
124	KSB			KSB
125	LBM			LBM
126	MWG			MWG
127	NCT			NCT
128	NHA			NHA
129	NNC			NNC
130	NT2			NT2
131	PC1			PC1
132	PDR			PDR
133	PET			PET
134	PGC			PGC
135	PHC			PHC
136	PME			PME
137	POW			POW
138	PTB			PTB
139	SCS			SCS
140	SFI			SFI
141	SHI			SHI
142	SHP			SHP
143	SKG			SKG
144	SMB			SMB

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
145	SMC			SMC
146	STK			STK
147	SVC			SVC
148	SZC			SZC
149	TCH			TCH
150	TCL			TCL
151	TCT			TCT
152	TDC			TDC
153	TDM			TDM
154	THG			THG
155	TIP			TIP
156	TLG			TLG
157	TMS			TMS
158	TTB			TTB
159	TV2			TV2
160	TYA			TYA
161	UIC			UIC
162	VDS			VDS
163	VGC			VGC
164	VIP			VIP
165	VPI			VPI
166	VSI			VSI
167	CNG			CNG
168	DRH			DRH
169	HBC			HBC
170	LCG			LCG
171	LDG			LDG
172	PJT			PJT
173	C47			C47
174	KOS			KOS
175	CAV			CAV
176	HAP			HAP
177	PAN			PAN
178	SHB			SHB
179	THI			THI
180	VND			VND
181	BSI			BSI
182	SSC			SSC
183			ABT	ABT
184			BBC	BBC
185			BCM	BCM
186			BVH	BVH
187			CLL	CLL
188			CRE	CRE
189			DBD	DBD
190			DBT	DBT
191			DC4	DC4
192			DCL	DCL
193			DXG	DXG
194			GEG	GEG
195			ITC	ITC
196			ITD	ITD

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
197			MIG	MIG
198			MSB	MSB
199			MSH	MSH
200			NSC	NSC
201			OCB	OCB
202			OPC	OPC
203			PDN	PDN
204			PGD	PGD
205			PGI	PGI
206			PLX	PLX
207			SBA	SBA
208			SFG	SFG
209			SGN	SGN
210			SJS	SJS
211			SSB	SSB
212			ST8	ST8
213			SVI	SVI
214			SZL	SZL
215			TAC	TAC
216			TBC	TBC
217			TDG	TDG
218			TMP	TMP
219			TRA	TRA
220			TRC	TRC
221			TVT	TVT
222			VIB	VIB
223			VSH	VSH
224			VTO	VTO



Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://http://apsi.vn/tin-tuc-cong-bo-cua-apsi.html>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh

Người lập

Đinh Thị Phương Anh

Người kiểm soát

Nguyễn Anh Tuấn



Trần Thiên Hà